

NGÔN NGỮ VỚI VĂN CHƯƠNG

HÌNH TƯỢNG *NẮNG* TRONG THƠ CA VIỆT NAM

NGUYỄN VĂN NỎ
(TS, Đại học Cần Thơ)

*Nắng mưa là bệnh của trời,
Tương tư là bệnh của tôi yêu nàng*

(Nguyễn Bính)

1. “Mưa, nắng” là hiện tượng tự nhiên. Tuy nhiên, tùy theo tình cảm của mỗi người mà sự cảm nhận về chúng khác nhau. Nếu “mưa” thường mang đến nỗi buồn man mác, sự âm ảm, cô đơn,... thì “nắng” lại gợi lên nét trong trẻo, tươi vui, hi vọng, chói chang nhất là sau chuỗi ngày đông âm ảm. Ánh nắng do mặt trời chiếu rọi được nhận thấy bằng mắt và cho dù có biến dạng đôi hình bởi tứ thời, lúc vàng dương ló dạng hay khi chớm hoàng hôn thì vẫn là nắng như... nắng mà thôi! Nhưng trong văn chương nghệ thuật thì khác. Khả năng liên tưởng cùng độ rung cảm của người nghệ sĩ ngôn từ đã khắc họa hình tượng “nắng” với nhiều góc độ khác nhau. Bài viết này dõi theo ánh nắng được thi nhân tái hiện để tìm hiểu xem chúng vận động ra sao, có màu sắc, dáng vẻ thế nào mà có thể tác động, hấp dẫn lòng người đến thế.

2. Hình tượng “nắng” xuất hiện khá nhiều trong thơ ca. Từ sự liên tưởng, phát hiện của nhà thơ, “nắng” đã hiện lên với bao sắc màu, âm thanh, dáng vẻ và cả tâm hồn qua các biện pháp tu từ như so sánh, ẩn dụ, nhân hoá...

2.1. Sắc nắng

Sự thay đổi của thời gian trong ngày, các mùa trong năm cùng khả năng phát hiện của người nghệ sĩ đã cho ta thấy cái đa sắc của hiện tượng tự nhiên này. Nắng xuân trong thơ Hàn Mặc Tử có màu tươi mơn mơn như trái cây vừa chín mọng:

*Trong làn nắng ửng, khói mơ tan
Đôi mái nhà tranh lấm tấm vàng.*

(Mùa xuân chín)

Cũng vào mùa xuân, nhưng nắng ban mai trong “**Chợ Tết**” của Đoàn Văn Cừ có màu “tía” và thật tinh nghịch như ánh mắt của cô thôn nữ hồn nhiên, trên đầu đùa với thi nhân:

Tia nắng tía nháy hoài trong ruộng lúa

*Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh
Đồi thoa son nằm dưới ánh bình minh.*

Còn vào buổi chiều xuân, trong thơ Huy Cận, màu nắng có phần phai nhạt:

*Nắng vàng lạt lạt
Ngày đi chầy chầy.*

(Chiều xuân)

Màu “nắng” của Trịnh Công Sơn lại rất lạ, giàu chất thơ và biểu cảm, “nắng” có màu hồng và có cả vị nồng say, dịu ngọt:

*“Nắng có hồng bằng đôi môi em?
Mưa có buồn bằng đôi mắt em?”*

Với nữ sĩ Anh Thơ, nắng lại có sắc màu khác. Nắng ở đây là một màu đỏ thắm vì sự khúc xạ của hoa lựu đơm đầy trong buổi trưa hè:

*Hoa lựu nở đầy một vườn đỏ nắng
Lũ bướm vàng lơ đãng lướt bay qua.*

(Trưa hè)

Nhưng sắc nắng trong “**Trường tương tư**” lại là màu hường:

*Anh ngâm nga để mở rộng cửa lòng (...)
Cho nắng hường vấn vương muôn ngàn sợi.*

(Trường tương tư)

Nắng thu trong thơ Tố Hữu thì có màu xanh như màu của da trời biêng biếc, vơi vơi nhưng nghe sao như chói với, chói với:

Bác đã đi rồi, sao Bác ơi!

Mùa thu đang đẹp, nắng xanh trời.

(Bác ơi)

“Nắng” trong thơ Xuân Diệu, do sự phản chiếu với bờ cát trắng phau nên sống động, lấp lánh và trong suốt như pha lê:

*Anh không xứng là biển xanh
Nhưng anh muốn em là bờ cát trắng
Bờ cát dài phẳng lặng
Soi ánh nắng pha lê.*

(Biển)

Cũng là nắng đầy thôi mà thật lắm màu, nhiều sắc như: nắng ửng, nắng tía, nắng vàng, nắng xanh, nắng hường, nắng hồng, nắng đỏ, nắng pha

lê... Trong vườn thơ Việt Nam, qua sự liên tưởng phong phú và tinh tế của người nghệ sĩ ngôn từ, chắc chắn sẽ còn nhiều gam màu mà chúng tôi chưa tìm được. Dầu phong phú, nhưng màu nắng trên đây vẫn chỉ là dạng vật lí bình thường. Sự cảm nhận về “nắng” còn được thăng hoa và định dạng bằng những đáng hình cụ thể.

2.2. Hình nắng

Trong thơ Trần Đăng Khoa, nắng như một vật thể:

*Những chị lúa phát phơ bím tóc
Những cây tre bá vai nhau thì thâm đứng học
Đàn cò trắng
Khiêng nắng qua sông*

“Nắng” có trọng lượng, nắng là một vật thể nên đàn cò mới “*khiêng*” được chứ! Tất nhiên, đây là sự phát hiện của Trần Đăng Khoa qua cái nhìn nhân hoá. Giữa cái phông mênh mông xanh ngát của năng lúa đang thì con gái, của lũy tre làng nên thơ bên dòng sông biêng biếc và bầu trời cao vợi vợi, hình ảnh đàn cò trắng càng thêm nổi bật, như thu hết sắc nắng và làm trĩu nặng đôi cánh cò bé bỏng. Trong “*Sông Tiền ngày chia tay*”, Trương Nam Hương cũng có cái nhìn tương tự:

*Hoàng hôn quét hồng mái phố
Con le le gom lại nắng sông Tiền.*

Phải là những hạt nắng, mảnh nắng, miếng nắng... thì le le mới lom khom gom được! Hình ảnh nhân hoá thật thú vị. Những ai gắn bó với ruộng đồng, với sông nước mênh mông, nào có lạ gì với cánh cò liệng chao hay hình ảnh con le le, một loại thủy cầm, đùa nghịch. Ấy thế mà có bao giờ nhìn nắng qua hình ảnh chúng như thế. Câu thơ cũng có thể hiểu, trong cái nên của buổi chiều tà, màu áo trắng của le le nổi bật, sinh động hẳn lên và tác giả liên tưởng như ánh nắng đã hội tụ, in hình cả vào đây.

Còn Định Hải lại thấy nắng như những hạt thóc vàng để lũ chim tha, rồi gieo thả vô tư trên cánh đồng lúa chín:

*Tiếng chim vỗ cánh bầy ong
Tiếng chim tha nắng rải đồng vàng thom.*
(*Tiếng chim buổi sáng*)

Với Nam Trân, hình tượng nắng vào buổi chiều thu nơi thôn dã yên bình lại như chất bột vàng rải xuống cánh đồng làm đậm thêm, trĩu nặng hơn những bông lúa sắp đến ngày thu hoạch:

*Nắng chiều rây vàng bột xuống dân quê
Lúa chín đổ theo gió nồm sắp mái.*

(*Nắng thu*)

Còn trong thơ Huy Cận thì nắng lại như “*sợi chỉ thêu*”. Đi giữa đường làng rợp đầy bóng tre, bóng phượng tác giả lại có một sự liên tưởng thật bất ngờ. Đây không phải là bóng cây mà là tác phẩm của người thợ thêu cực khéo là “*Ông Mặt trời*”:

*Đường trong làng: hoa đại với mùi rom...
Người cùng tôi đi dạo giữa đường thom
Lòng giặt sẵn ít hương hoa tưởng tượng
Đất thêu nắng, bóng tre rồi bóng phượng.*

(*Đi giữa đường thom*)

Chưa hết, tác giả lại đưa chúng ta đến một góc nhìn khác. Và bây giờ “*nắng*” không còn là “*sợi chỉ thêu*” mà đã biến thành những viên sỏi nhỏ:

*Chân bên chân, hồn bên hồn, yên lặng
Người cùng tôi đi giữa đường rải nắng.*

(*Đi giữa đường thom*)

Trong một bài thơ khác, ánh nắng của Huy Cận lại có hình...đồng tiền!

*Em đẹp bàn tay ngón ngón thon
Em duyên đôi má nắng hoe tròn...*
(*Áo trắng*)

Cái má lúm đồng tiền ấy chắc phải sâu lắm, làm xao xuyến thi nhân lắm nên hình của nắng mới tròn xoe, khoe dáng như thế!

Anh Thơ cảm nhận nắng ở một dáng vẻ khác. Nắng ở đây không tươi vui, rạng rỡ, sáng loá trong không gian mà ngưng đọng cùng bức tranh tĩnh lặng ở một vùng quê thanh bình, hoang sơ mà thơ mộng:

*Mây đi vắng trời xanh buồn rộng rãi
Sông im dòng đọng nắng đứng không trôi.*
(*Bức tranh quê*)

Ở vùng cát trắng bạt ngàn, những cơn mưa khó để lại hình hài, nhưng nắng thì mênh mông, hào phóng. Xuân Quỳnh phát hiện, nắng ở đây không chỉ lấp loá mà như in hình, ngưng đọng lại trên cát trắng ngút ngàn:

*Động nắng thôi, cát chẳng động mưa
Bàn chân lùa bàn chân thêm bóng rắt!*
(*Gió lùa cát trắng*)

Trong thơ Võ Văn Trực, hình tượng nắng lại được kết tinh như những giọt mật vàng óng, sáng sủa:

*Anh cầm trên tay giọt nắng vàng tươi
Lá lóm đóm thu mới về bờ ngõ.*

(Thu về một nửa)

Còn Bàng Bá Lân lại thấy “*nắng tươi*” đắm cả cảnh thưa vào buổi trưa hè. Nắng như mưa làm ướt át, trơn trượt khiến chim không dám đậu và quả chín thêm trĩu nặng nên phải xa cảnh. “*Nắng tươi*” làm sự gay gắt của buổi trưa hè tựa thể nhân đôi vì cây như bị tẩm chất đốt và sắp bị nung chảy, bùng cháy:

*Cảnh thưa, nắng tươi, chim không đứng
Quả chín bâng khuâng rụng trước hè.*

(Trưa hè)

Với Bích Khê, nắng không là giọt, là mảnh, sợi chỉ, chất bột,... mà trái dài, lan toả:

*Hạt châu trong ngời nhỏ giọt vô lòng
Trần âm hưởng như chiều thu sóng nắng.*

(Duy Tân)

Nắng lúc này như dòng sông mênh mông. Nắng không ngưng đọng mà tan chảy, lấp lánh, lung linh. Dòng sông nắng lại không xuôi dòng êm ả mà lên lách, lan lên cả trên đường theo liên tưởng của Lâm Thao:

*Nắng mai vàng chảy trên đường phố
Tôi bước đi trên bến Ninh Kiều
Sông Cần Thơ dập dờn con sóng vỗ
Mà tám năm... qua tựa cánh diều...*

(Trở lại Tây Đô)

Trong “*Em ơi ... Ba Lan...*”, sau những ngày đông giá lạnh, Tô Hữu cảm nhận nắng như bùng dậy rồi tràn trề cùng tuyết chảy, sương giăng:

*Em ơi, Ba Lan mùa tuyết tan
Đường bạch dương, sương trắng, nắng tràn
Đến Nguyễn Bính, hình tượng nắng được tái hiện thành một dòng nước lũ, dâng tràn, mạnh mẽ như muốn nhấn chìm tất cả:*

*Hà Nội cơ hồ rộn tiếng ve
Nắng dâng làm lụt cả trưa hè.*

(Tiễn người trong nắng)

Nắng thế vẫn còn có cách đối phó! Với cái nắng dữ dội trong thơ Vĩnh Mai, con người như bị kẹp giữa thiên la nắng; chẳng biết cách chi chống chọi, chắc chỉ biết gồng mình chịu đựng hoặc hoà mình, tan chảy cùng nắng thôi:

*Mùa thu dừng lại ở Long Biên
Để một mình tôi lên Vĩnh Yên
Nắng trút từ đỉnh đồi trút xuống
Nắng trào từ mặt đất trào lên.*

(Lên Vĩnh Yên)

2.3. Sự vận động của nắng

Nắng không chỉ có sắc, hữu hình; nắng còn hoạt động, tạo âm, thể hiện tâm tư, tình cảm... Cảm nhận về cách nắng phát sáng thật đa dạng. Qua cái nhìn của thi nhân ta thấy nắng thật năng động biết bao! Vận động của nắng vừa cho ta thấy được vòng quay của trái đất quanh mặt trời, vừa cho thấy sự tương tác của nắng với không gian và thời gian. Trong “*Tràng giang*” thì “*nắng xuống*”:

*Nắng xuống, trời lên sâu chót vót
Sông dài, trời rộng bến cô liêu.*

(Huy Cận)

đến Hàn Mặc Tử thì “*nắng lên*”:

*Sao anh không về chơi thôn Vĩ?
Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên.*

(Đây thôn Vĩ Dạ)

Giữa biển trời mênh mông, Trần Đăng Khoa lại đem đến cho ta một cảm nhận mới mẻ. Nắng lửa! Ta chỉ quen nghe “*gió lửa*” chứ nắng thì sao vận động như gió được. Có lẽ buổi sớm mai, nắng trộn sương hoà cùng bạt ngàn gió cuốn luân vào mái lều khiến tác giả ngỡ tựa nắng cuộn bay:

*Sớm mở mắt, nắng lửa ngọn ngút
Đêm trong lều như trời trôi trong mây.
(Đông đội tôi trên đảo thuyền chài)*

Với Hoàng Trần Cương, nắng không chiếu từ trên xuống theo tự nhiên mà lại có chiều từ đất lên do “*nắng trở*”:

*Ngày trong trong mắt buồn
Nắng trở ngồng hoa cải
Màu dưa vàng đầy vại...*

(Bóng cỏ)

Thật chỉ có thể trong thơ hay nhờ thơ mà “*nắng*” có thêm một đời sống khác. Những ngày hè chói chang, oi bức, nắng làm cho con người khốn khổ biết bao. Nắng ở đây biểu trưng cho sự gian khổ, khó nhọc. Nỗi nhọc nhằn, vất vả của bà mẹ ở núi rừng Việt Bắc như càng thêm chất chồng khi phải cồng nắng chang chang:

*Nhớ người mẹ nắng cháy lưng
Địu con lên rẫy, bẻ từng bắp ngô.*

(Tố Hữu - Việt Bắc)

Sự khắc nghiệt của nắng cũng được Nguyễn Đình Thi phản ánh trong bài “*Đất nước*”:

*Ngày nắng đốt theo đêm mưa dội
Mỗi bước đường mỗi bước hi sinh.*

Nắng được nhân hoá với những suy tư, trần trụi và hoạt động như con người:

Con đường nhỏ nhỏ gió xiêu xiêu*Lá lá cành hoang nắng trở chiều.***(Xuân Diệu - Thơ duyên)***- Xa xanh chiều quê hương**Trời cực Nam nắng trở**Cái vạch son đạn lửa**Cháy bùng lên mùa khô.***(Anh Ngọc- Mùa mưa anh sẽ về)**

Trong thơ Quang Huy, nắng như người thiếu nữ đương xuân, tình nghịch, vô tư. Nắng tinh khiết, trắng trong mà chói chang, lấp lánh. Nắng có mặt mọi nơi, nắng theo tác giả đi khắp chỗ như hình ảnh người yêu lúc nào cũng xuất hiện, choáng ngợp trong lòng:

*Khoảng trời em nắng trong thủy tinh**Nắng theo ta đi hái chùm nhãn ngọt**Ôi đốm nắng giữa vườn xưa nháy nhót**Vẫn ngỡ ngang tay em đầu đây.***(Khoảng trời em)**

Trong “**Nụ xuân**”, Lê Đạt có một hình ảnh nhân hoá “**nắng**” thật thú vị:

Hè thon thân cong nắng cựa mình.

Nắng cũng như một mối, uể oải, trong buổi trưa hè. Nhưng sao cái vẻ điệu dàng ấy của nắng lại như gọi lên hình ảnh của cô thiếu nữ ngủ ngày trong thơ Hồ Xuân Hương! Còn Hồng Nguyên lại có một phát hiện khác. Nắng có những thao tác như người chiến sĩ đang lâm trận:

*Tôi nhớ bờ tre gió lộng**Làng xuôi xóm ngược mái rạ như nhau.**Có nắng chiều đột kích mấy hàng cau.***(Nhớ)**

“**Khúc biến tấu xương rồng**” của Trần Quang Đạo cũng có cái nhìn lạ về nắng. Nắng tựa dao sắc làm mài bén thêm, sắc nhọn hơn những chiếc gai cứng cỏi của cây xương rồng kiên cường, vươn sống trên mảnh đất cỗi cằn chỉ toàn cát trắng:

*Những tia nắng chuốt nhọn mũi gai**Trên thân cây bú tong teo sữa cát**Ngạo nghệ vươn lên với nắng**Khát bầu trời xanh ngõ sóng trên cao*

Và trong ngày vui chiến thắng, tạo vật như hoà reo cùng với lòng người. Chính vì thế, nắng thu trong thơ Quang Dũng không đượm vẻ buồn tàn phai, li biệt (*Rừng phong thu đã nhuốm màu quan*

san- **Nguyễn Du**) mà tươi vui như trái tim người đập rộn ràng trong ngày thắng lợi:

Những mái nhà tươi cờ chiến thắng*Phố phường thu đến nắng xôn xang.***(Một mùa thu tới)**

Nghe được “*tiếng nắng*”! Thật kì diệu của sự liên tưởng. Nhà thơ đem đến cho ta sự phát hiện thật tinh tế, vừa lạ lẫm vừa gần gũi. Nhất là khi tiếp nhận có sự đồng điệu. Sự chuyển đổi cảm giác này ta cũng bắt gặp trong “**Con đường nằm dưới hàng cây**” của Nguyễn Mỹ:

*Nắng rung từng giọt, nắng ngân vang,**Ở trong nắng có một ngàn cái chuông.*

Tâm hồn phải rộn rã, yêu đời và nhạy cảm lắm mới có sự “*thâm âm*” như thế! Nắng ở đây như ngưng kết và đọng lại thành ngàn cái chuông bé tí trên muôn cành lá nhỏ xinh xinh để rồi xôn xao nhảy múa, vang ngân khi gặp cơn gió - cũng tình nghịch không kém - đến treêu đùa, chung vui.

3. Nắng, một hiện tượng tự nhiên đã đi vào thơ ca với bao sắc màu, hình hài, dáng vẻ; có sự vận động, có cả tâm hồn và tiếng nói... Điều đó cho thấy sự rung cảm rất tinh tế và khả năng liên tưởng cực kì phong phú của thi nhân. Họ cảm nhận và tái hiện những nét mà lắm khi ta nhìn nhưng không thấy; thấy mà chưa cảm; cảm lại chẳng tìm được từ để diễn đạt, khắc hoạ, tái hiện cho đúng. Từ ngữ đi vào trong thơ có một đời sống mới, ngữ nghĩa mới, chức năng mới, giá trị mới... Điều này do sự liên tưởng và sáng tạo của nhà thơ. Đúng như người “*phu chữ*” – Lê Đạt có nói: “*Nhà thơ làm chữ chủ yếu không phải ở nghĩa “tiêu dùng”, nghĩa tự vị của nó mà ở diện mạo âm lượng, độ vang vọng, sức gợi cảm của chữ trong tương quan hữu cơ với câu thơ, bài thơ*” [2, tr.50].

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Phan Cảnh (1987), *Ngôn ngữ thơ*, NXB Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp.
2. Lê Đạt (1994), *Bóng chữ*, NXB Hội Nhà Văn, Hà Nội.
3. Kiều Kim Loan (1987), *Về một sự liên tưởng*, Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh số 479.
4. Nguyễn Lai (1996), *Ngôn ngữ với sáng tạo và tiếp nhận văn học*, NXB Giáo dục.
5. Cù Đình Tú (1983), *Phong cách học và đặc điểm tu từ tiếng Việt*, NXB Đại học và Trung học chuyên nghiệp.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 30-06-2008)